

Tổ chức rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

Wương Sỹ Đại*

*Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội

Received: 5/4 /2024; Accepted: 10/4/2024; Published: 15/5/2024

Abstract: Pedagogical schools train students to become teachers, so a combination of specialized subjects and professional training is necessary. Teaching profession is one of the professions with special characteristics, because the object of teaching is students in the stage of personality development and formation, with rich and sensitive inner life. The teacher's task is to teach and educate, contributing to the formation of the students' qualities, abilities and personality; Therefore, the teaching profession is very creative, noble and glorious. Therefore, the pedagogical training for students of pedagogical majors in general and the pedagogical training for students majoring in Physical Education at the University of Commerce in particular is a particular subject in the curriculum. Vocational training programs are very important for students in training students' skills. Pedagogical skills are necessary skills of teachers.

Keywords: Particular subject

1. Đặt vấn đề

Nghề dạy học là một trong những nghề có tính chất đặc biệt, bởi đối tượng dạy học chính là những học sinh, SV trong giai đoạn phát triển và hình thành nhân cách, có nội tâm phong phú, nhạy cảm. Nhiệm vụ của người thầy giáo là dạy học và giáo dục, góp phần hình thành các phẩm chất, năng lực và nhân cách của học sinh, SV; do đó nghề dạy học rất sáng tạo, cao quý và vinh quang. Vì vậy, việc rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho SV ở Trường Đại học Kiểm sát là học phần đặc thù trong chương trình đào tạo nghề nghiệp rất quan trọng cho SV trong việc rèn luyện kỹ năng cho SV. Kỹ năng nghiệp vụ sư phạm là những kỹ năng cần có của người giáo viên.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận đưa vào chương trình rèn luyện nghiệp vụ sư phạm

Trang bị kiến thức: Xác định vị trí, vai trò, ý nghĩa của rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên trong quá trình đào tạo giáo viên .

Vận dụng các phương pháp dạy học cho phù hợp với đối tượng như: giới tính, đặc điểm tâm sinh lý, sức khỏe và khả năng tiếp thu các nội dung chương trình Giáo dục Thể chất ở nhà trường phổ thông.

Đảm bảo các nguyên tắc giảng dạy cho phù hợp với đối tượng: hệ thống, sắp xếp nội dung các bài tập hình thành kỹ năng vận động, lượng vận động phù hợp.... và luôn động viên tính tự giác- tích cực của người học.

Đổi mới phương pháp đánh giá theo mục tiêu

chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 trong đó có môn Giáo dục Thể chất là đánh giá năng lực người học (đánh giá định tính và đánh giá định lượng ...).

Trang bị các kỹ năng: Hình thành cho sinh viên các kỹ năng hoạt động nghề nghiệp phù hợp với nhiệm vụ của người giảng viên giảng dạy Môn Giáo dục Thể chất ở trường phổ thông theo chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018.

Hình thành cho sinh viên một số kỹ năng cơ bản về hoạt động dạy học môn giáo dục thể chất ở trường phổ thông, rèn luyện kỹ năng biên soạn giáo án, thị phạm động tác, phân tích kỹ thuật, tổ chức cho học sinh tập luyện, biết cách giao tiếp, ứng xử và xử lý các tình huống xảy ra trong hoạt động giáo dục.

Về thái độ: Giáo dục cho sinh viên có ý thức thường xuyên gắn liền lý luận với thực tiễn, học đi đôi với hành... Hình thành cho sinh viên tình yêu nghề nghiệp, ý thức rèn luyện tay nghề, vận dụng vào việc kiến tập và thực tập sư phạm để nâng cao hiệu quả đào tạo.

Bồi dưỡng cho sinh viên tinh thần ý thức trách nhiệm đối với nghề nghiệp... giúp cho sinh viên nhận thức đúng về yêu cầu đổi mới của chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 trong đó có chương trình Giáo dục Thể chất ở trường phổ thông.

2.2. Nội dung rèn luyện nghiệp vụ sư phạm

2.2.1. Tìm hiểu chương trình Giáo dục Thể chất ở Trường phổ thông

Tham khảo và nghiên cứu nội dung chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 trong đó có chương

trình Giáo dục Thể chất ở từng cấp học, lớp học ở trường phổ thông.

So sánh sự khác nhau giữa chương trình hiện hành và chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 (Mục tiêu, yêu cầu, nội dung chương trình và cách kiểm tra đánh giá người học...).

Thực hành chuyên môn: Vận dụng cơ sở lý luận

Nắm vững cấu trúc một buổi lên lớp thể dục ở trường phổ thông: Chia làm 3 phần: Phần chuẩn bị chiếm 10%-15%; Phần cơ bản chiếm 70%-80%; Phần kết thúc chiếm 5%-10%. Trong đó, phải xác định rõ nội dung và yêu cầu cụ thể từng phần của buổi học; xác định rõ nhiệm vụ và phương pháp giảng dạy cho từng phần nội dung buổi học

Phương pháp biên soạn giáo án: Xác định đúng nhiệm vụ, yêu cầu, thời gian và địa điểm tập luyện; Xác định chính xác nội dung và nhiệm vụ của giáo án phương pháp giảng dạy từng phần của buổi học; Xác định thời gian, lượng vận động cho từng nội dung, bài tập và động tác tổ chức tập luyện (bao nhiêu phút, bao nhiêu lần...); Phân tích kỹ thuật ngắn gọn, đầy đủ và chính xác cho từng nội dung giảng dạy để học sinh nắm được yêu cầu kỹ thuật động tác nhằm hình thành kỹ năng vận động; Phương pháp tổ chức tập luyện: Lựa chọn những phương pháp và hình thức tổ chức dạy học (đội hình tập luyện) phải phù hợp cho từng nội dung, bài tập và động tác phù hợp với đối tượng dạy học; Xác định rõ các hoạt động của thầy và trò cho từng nội dung, bài tập khi tổ chức tập luyện.

Vận dụng đổi mới phương pháp dạy học theo chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018: Xác định rõ mục tiêu, yêu cầu, nội dung, phương pháp và cách đánh giá kết quả giáo dục theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018; Yêu cầu đổi mới phương pháp là sự kết hợp nhiều phương pháp nhằm đạt hiệu quả cao trong học tập, tạo hứng thú cho người học, động viên tính tự giác và tích cực tập luyện nhằm nâng cao sức khỏe và phát huy phẩm chất năng lực của người học; Hiểu được đặc điểm tâm sinh lý của người học, nâng dần lượng vận động, lựa chọn các bài tập và phương pháp giảng dạy phù hợp.

Đổi mới cách kiểm tra đánh giá người học theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018: Đánh giá kết quả giáo dục phải dựa trên mục tiêu, nguyên tắc và hình thức đánh giá theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 đối với môn thể dục; Hình thức đánh giá: Đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ, Đánh giá định tính và đánh giá định lượng

Thực hành trên lớp

Biên soạn giáo án: SV lựa chọn tiết dạy theo nội dung chương trình ở trường phổ thông: Sắp xếp nội dung tiết học cho phù hợp: nội dung dạy trước và nội dung dạy sau, bài tập và kỹ thuật động tác nào trước và sau đúng theo nguyên tắc (từ đơn giản đến phức tạp, dễ đến khó, từ cái đã biết đến cái chưa biết...); Vận dụng và kết hợp các phương pháp và phương tiện giảng dạy hợp lý: Lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp với nội dung tiết dạy và phù hợp với năng lực, trình độ tiếp thu của người học (giới tính, đặc điểm và khả năng... của người học); Sử dụng phương tiện giảng dạy hợp lý khi tổ chức cho học sinh tập luyện (điều kiện sân bãi, dụng cụ, đội hình tập luyện, cách tổ chức tập luyện, xác định lượng vận động hợp lý, kiểm tra đánh giá phù hợp với năng lực và phát triển phẩm chất của người học); Giáo viên hướng dẫn và chỉnh sửa giáo án cho SV trước khi cho tập giảng trên lớp.

3. Kết luận

Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm là hoạt động quan trọng nhằm hình thành và phát triển kỹ năng nghề nghiệp của SV các ngành sư phạm. Mục tiêu đào tạo giáo viên đáp ứng chuẩn nghề nghiệp đòi hỏi các SV sư phạm tốt nghiệp ra trường không chỉ nắm vững kiến thức bộ môn của mình (GDTC) mà còn phải giỏi về kỹ năng sư phạm.

Chương trình, nội dung rèn luyện nghiệp vụ sư phạm đã được thực hiện trong các trường sư phạm đào tạo giáo viên được quan tâm và coi trọng, vì đây là đào tạo nghề đặc biệt nghề dạy học. Năng lực sư phạm của mỗi sinh viên có được chính là do kết quả của rèn luyện nghiệp vụ mà nên, bởi vậy phải đổi mới và đặc biệt coi trọng việc đào tạo NVSP là nét đặc thù, là hoạt động dạy học và giáo dục, cần có sự kết hợp giữa các môn chuyên ngành và đào tạo NVSP là cần thiết. Thông qua rèn luyện nghiệp vụ sư phạm giúp cho sinh viên hình thành các kỹ năng sư phạm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tìm hiểu học sinh và chương trình dạy học, kỹ năng giảng dạy và giáo dục, kỹ năng giải quyết các tình huống sư phạm... giúp sinh viên có được tay nghề, có điều kiện để thực hành nghề nghiệp khi ra trường công tác.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình GDTC hiện hành và Chương trình GDTC 2018*. Hà Nội
2. Trần Bá Hoàn (2000). Định hướng tích hợp đào tạo chuyên môn trong các giáo trình Đại học sư phạm. Tạp chí Giáo dục. số 11/2000.